

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ KIỂM TRA KẾT QUẢ
TẬP SỰ HÀNH NGHỀ THỪA PHÁT LẠI NĂM 2026 TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
(kèm theo Thông báo số 1113/TB-HĐKT ngày 27/02/2026 của Hội đồng kiểm tra
kết quả tập sự hành nghề Thừa phát lại năm 2026)

Địa điểm: Đại học Bách Khoa Hà Nội, số 1 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội

STT	Họ, tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	VPTPL đăng ký tập sự	Tỉnh/ thành phố	Số báo danh	Phòng thi
1	Phạm Nguyễn Thuý	An	Nữ	10/09/1999	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	277	1
2	Hà Thanh	An	Nam	31/08/1977	VPTPL Hoàng Huy	Phú Thọ	278	1
3	Đặng Đình	An	Nam	27/10/1986	VPTPL Cẩm Phả	Quảng Ninh	279	1
4	Đặng Phương	Anh	Nữ	27/11/1996	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	280	1
5	Đỗ Tuấn	Anh	Nam	20/02/1998	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	281	1
6	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	02/07/1994	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	282	1
7	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	29/10/1999	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	283	1
8	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	Nữ	10/01/1997	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	284	1
9	Vũ Thị Huyền	Anh	Nữ	11/10/1993	VPTPL Tây Hồ	Hà Nội	285	1
10	Nguyễn Thị Minh	Anh	Nữ	17/05/1997	VPTPL Tín Nghĩa	Hà Nội	286	1
11	Trần Hoàng	Anh	Nam	08/11/1982	VPTPL Thăng Long - Hà Nội	Hà Nội	287	1
12	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	12/09/1978	VPTPL Số 1	Hà Nội	288	1
13	Trần Thị Phương	Anh	Nữ	31/10/1999	VPTPL Tây Hồ	Hà Nội	289	1
14	Nguyễn Việt	Anh	Nam	10/12/1997	VPTPL Quận Hà Đông	Hà Nội	290	1
15	Chu Phương	Anh	Nữ	26/01/1998	VPTPL Sao Đỏ	Hải Phòng	291	1
16	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	Nữ	13/10/2000	VPTPL Công Tâm	Hải Phòng	292	1
17	Nguyễn Thị Mai	Anh	Nữ	01/09/1996	VPTPL An Phú	Hải Phòng	293	1
18	Lại Đức	Anh	Nam	07/05/1999	VPTPL Hoàng Huy	Phú Thọ	294	1
19	Dương Hoàng	Ánh	Nữ	21/08/2000	VPTPL Vạn Xuân	Hà Nội	295	1
20	Vũ Văn	Anh	Nam	20/12/1995	VPTPL Minh Tuệ	Bắc Ninh	296	1
21	Lê Huy	Anh	Nam	30/10/1990	VPTPL Gia Bình	Bắc Ninh	297	1
22	Trần Văn	Ba	Nam	05/06/1961	VPTPL Đông Hà Nội	Hà Nội	298	1
23	Hoàng Ngọc Thanh	Bình	Nam	21/07/1975	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	299	1
24	Trịnh Văn	Cánh	Nam	26/09/1962	VPTPL Hoài Đức	Hà Nội	300	1
25	Phạm Thị	Cánh	Nữ	19/12/1988	VPTPL Ngô Xuân Trung	Bắc Ninh	301	1
26	Hà Quang	Châu	Nam	22/09/1995	VPTPL Tín Nghĩa	Hà Nội	302	1

27	Quách Linh	Chi	Nữ	03/04/2001	VPTPL Thăng Long - Hà Nội	Hà Nội	303	1
28	Nguyễn Phương	Chi	Nữ	03/12/1984	VPTPL Quảng Ninh	Quảng Ninh	304	1
29	Lê Văn	Chiến	Nam	30/08/1981	VPTPL Vạn Xuân	Hà Nội	305	1
30	Vi Bạch	Chinh	Nữ	21/02/1996	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	306	1
31	Nông Quốc	Cường	Nam	05/06/1994	VPTPL Quận Nam Từ Liêm	Hà Nội	307	1
32	Trần Nguyên	Cường	Nam	10/01/1980	VPTPL Phúc Yên	Phú Thọ	308	1
33	Lương Việt	Cường	Nam	28/01/1996	VPTPL tỉnh Bắc Giang	Bắc Ninh	309	1
34	Phạm Tiến	Đạt	nam	10/10/1999	VPTPL Đông Hà Nội	Hà Nội	310	1
35	Phạm Thành	Đạt	Nam	08/04/1994	VPTPL Hạ Long	Quảng Ninh	311	2
36	Đặng Ngọc	Đẹp	Nam	28/09/1991	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	312	2
37	Hoàng Thị Bích	Diệp	Nữ	27/05/1962	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	313	2
38	Nguyễn Thị	Diệp	Nữ	18/05/1994	VPTPL thị xã Nghi Sơn	Thanh Hóa	314	2
39	Trần Hoàng	Điệp	Nữ	11/04/1988	VPTPL Toàn Cầu	Hung Yên	315	2
40	Nguyễn Đình	Đô	Nam	14/12/1962	VPTPL Quận Hà Đông	Hà Nội	316	2
41	Nguyễn Thành	Đô	Nam	05/10/1993	VPTPL Hoàng Huy	Phú Thọ	317	2
42	Hoàng Minh	Đức	Nam	05/07/1992	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	318	2
43	Nguyễn Anh	Đức	Nam	13/12/1996	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	319	2
44	Ngô Thanh Huỳnh	Đức	Nam	11/07/1997	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	320	2
45	Nguyễn Trung	Đức	Nam	19/8/1995	VPTPL Hải Phòng	Hải Phòng	321	2
46	Nguyễn Hữu	Đức	Nam	06/10/1989	VPTPL Thăng Long	Hung Yên	322	2
47	Nguyễn Thị Thủy	Dung	Nữ	30/04/1989	VPTPL Hoài Đức	Hà Nội	323	2
48	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	20/02/1999	VPTPL Phúc Yên	Phú Thọ	324	2
49	Nguyễn Anh	Dũng	Nam	29/07/1977	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	325	2
50	Lê Trung	Dũng	Nam	19/9/1976	VPTPL An Phú	Hải Phòng	326	2
51	Đoàn Mạnh	Dũng	Nam	16/03/1997	VPTPL Việt Trì	Phú Thọ	327	2
52	Nguyễn Trung	Dũng	Nam	21/03/1982	VPTPL Uông Bí	Quảng Ninh	328	2
53	Trần Thị	Dung	Nữ	12/08/1981	VPTPL Thái Nguyên	Thái Nguyên	329	2
54	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	05/11/1979	VPTPL tỉnh Bắc Giang	Bắc Ninh	330	2
55	Lý Đình	Dương	Nam	06/09/1995	VPTPL Đông Dương	Hà Nội	331	2
56	Vũ Hồng	Dương	Nam	27/10/2000	VPTPL Tràng An	Hung Yên	332	2
57	Lê Đại	Dương	Nam	04/02/1986	VPTPL thị xã Nghi Sơn	Thanh Hóa	333	2
58	Nguyễn Ngọc	Duyên	Nữ	06/12/1998	VPTPL Thăng Long - Hà Nội	Hà Nội	334	2
59	Trần Thị Hương	Giang	Nữ	28/02/1977	VPTPL Quận Nam Từ Liêm	Hà Nội	335	2
60	Lê Châu	Giang	Nữ	08/04/1998	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	336	2

61	Nguyễn Trường	Giang	Nam	02/12/1998	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	337	2
62	Đặng Hoàng	Giang	Nam	01/02/1983	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	338	2
63	Nguyễn Thu	Giang	Nữ	18/05/1993	VPTPL Vạn Xuân	Hà Nội	339	2
64	Nguyễn Thế	Giang	Nam	22/06/1989	VPTPL Trần Gia	Phú Thọ	340	2
65	Phạm Thanh	Giang	Nam	09/05/1995	VPTPL Phúc Yên	Phú Thọ	341	2
66	Phạm Thị	Giang	Nữ	09/02/1985	VPTPL Trần Gia	Phú Thọ	342	2
67	Nguyễn Văn	Giang	Nam	13/07/1986	VPTPL Miền Bắc	Điện Biên	343	2
68	Trần Văn	Giang	Nam	3/26/1983	VPTPL Trường Phúc	Thái Nguyên	344	2
69	Dương Việt	Hà	Nữ	23/12/1997	VPTPL Quận Hà Đông	Hà Nội	345	3
70	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	22/04/1989	VPTPL Quang Trung	Hà Nội	346	3
71	Nguyễn Quốc	Hải	Nam	11/02/1982	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	347	3
72	Nguyễn Anh	Hải	Nam	02/01/1990	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	348	3
73	Phạm Hoàng	Hải	Nam	04/04/1987	VPTPL Thăng Long - Hà Nội	Hà Nội	349	3
74	Hoàng Trọng	Hải	Nam	02/06/1994	VPTPL Hà Thành	Hà Nội	350	3
75	Phùng Quang	Hải	Nam	25/08/1977	VPTPL Số 1 Hà Nội	Hà Nội	351	3
76	Nguyễn Thị Thúy	Hàng	Nữ	20/12/1996	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	352	3
77	Nguyễn Thu	Hàng	Nữ	02/07/1991	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	353	3
78	Trịnh Thị	Hàng	Nữ	03/08/1981	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	354	3
79	Trần Thị Thu	Hàng	Nữ	02/10/1990	VPTPL Mỹ Hào	Hung Yên	355	3
80	Đỗ Thị Thu	Hàng	Nữ	04/06/1983	VPTPL Ưông Bí	Quảng Ninh	356	3
81	Lê Thị	Hàng	Nữ	18/12/1988	VPTPL thị xã Bim Sơn	Thanh Hóa	357	3
82	Quản Thị	Hàng	Nữ	11/05/1986	VPTPL thị xã Nghi Sơn	Thanh Hóa	358	3
83	Tạ Đức	Hạnh	Nam	15/9/1976	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	359	3
84	Chu Thị Bích	Hạnh	Nữ	16/9/1991	VPTPL Quận Nam Từ Liêm	Hà Nội	360	3
85	Nguyễn Bích	Hạnh	Nữ	06/08/1987	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	361	3
86	Bùi Thị	Hậu	Nữ	29/4/1998	VPTPL An Phú	Hải Phòng	362	3
87	Đinh Thị Thu	Hậu	Nữ	11/03/1970	VPTPL Hải Phòng	Hải Phòng	363	3
88	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	19/03/1977	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	364	3
89	Trần Thị Minh	Hiền	Nữ	20/01/1987	VPTPL Thăng Long - Hà Nội	Hà Nội	365	3
90	Ngô Thị Mai	Hiền	Nữ	23/10/1976	VPTPL Việt Hưng	Hà Nội	366	3
91	Dương Thị	Hiền	Nữ	02/10/1997	VPTPL Việt Trung	Quảng Ninh	367	3
92	Phạm Thị	Hiền	Nữ	11/09/1971	VPTPL Tây Bắc	Sơn La	368	3
93	Nguyễn Hữu	Hiển	Nam	26/09/1979	VPTPL Ngô Xuân Trung	Bắc Ninh	369	3
94	Bùi Văn	Hiệp	Nam	22/04/1976	VPTPL Phúc Thọ	Hà Nội	370	3

95	Nguyễn Thị Tiểu	Hiệp	Nữ	05/09/1999	VPTPL Minh Tuệ	Bắc Ninh	371	3
96	Nguyễn Thị	Hiếu	Nữ	03/07/1970	VPTPL Phúc Thọ	Hà Nội	372	3
97	Mạc Văn	Hiếu	Nam	17/01/1983	VPTPL thị xã Nghi Sơn	Thanh Hóa	373	3
98	Lê Thị	Hoa	Nữ	08/07/1975	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	374	3
99	Phạm Thị Thanh	Hoa	Nữ	31/08/1999	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	375	3
100	Lê Thị	Hoa	Nữ	28/07/1985	VPTPL Đông Dương	Hà Nội	376	3
101	Trần Thị	Hòa	Nữ	19/11/1988	VPTPL Sông Hồng	Hưng Yên	377	3
102	Trần Thúy	Hoài	Nữ	10/08/1995	VPTPL Trảng An	Hưng Yên	378	3
103	Nguyễn Thị	Hoài	Nữ	10/06/1980	VPTPL Hạ Long	Quảng Ninh	379	4
104	Trần Quốc	Hoàn	Nam	13/11/1978	VPTPL Số 1 Hà Nội	Hà Nội	380	4
105	Phạm Thị Ngọc	Hoàn	Nữ	2/21/1999	VPTPL Thái Nguyên	Thái Nguyên	381	4
106	Đỗ Trọng	Hoàng	Nam	23/10/1997	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	382	4
107	Cao Việt	Hoàng	Nam	13/11/1999	VPTPL Cẩm Phả	Quảng Ninh	383	4
108	Phạm Văn	Hoàng	Nam	15/09/1991	VPTPL Trảng An	Hưng Yên	384	4
109	Ngô Lý	Hoàng	Nam	10/11/1995	VPTPL Thành phố Vinh	Nghệ An	385	4
110	Nguyễn Duy	Hoàng	Nam	22/06/1999	VPTPL Đồng Hới	Quảng Trị	386	4
111	Nguyễn Thái	Học	Nam	28/8/1998	VPTPL Tây Hồ	Hà Nội	387	4
112	Nguyễn Văn	Hội	Nam	03/10/1980	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	388	4
113	Nghiêm Bích	Hồng	Nữ	04/05/1977	VPTPL Hoài Đức	Hà Nội	389	4
114	Trần Thị Ngọc	Hồng	Nữ	04/09/1981	VPTPL Trảng An	Hưng Yên	390	4
115	Nguyễn Văn	Hùng	Nam	01/11/1990	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	391	4
116	Nguyễn Việt	Hung	Nam	22/11/1986	VPTPL Sao Đỏ	Hải Phòng	392	4
117	Trần Văn	Hung	Nam	07/07/1983	VPTPL Hạ Long	Quảng Ninh	393	4
118	Mai Lý	Hung	Nam	07/04/1990	VPTPL Kinh Bắc	Bắc Ninh	394	4
119	Đoàn Thị Thu	Hương	Nữ	02/01/1980	VPTPL Số 1	Hà Nội	395	4
120	Vũ Thu	Hương	Nữ	02/01/1977	VPTPL Số 1	Hà Nội	396	4
121	Đoàn Thị	Hương	Nữ	11/04/1965	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	397	4
122	Đinh Thị Mai	Hương	Nữ	03/04/1983	VPTPL Đại Việt	Hải Phòng	398	4
123	Lê Thị Mai	Hương	Nữ	26/5/1988	VPTPL Hải Phòng	Hải Phòng	399	4
124	Phan Thị	Hường	Nữ	09/12/1997	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	400	4
125	Nguyễn Thị	Hường	Nữ	16/11/1987	VPTPL Vạn Xuân	Hà Nội	401	4
126	Trần Thị Thanh	Hường	Nữ	21/08/1979	VPTPL Vạn Xuân	Hà Nội	402	4
127	Hoàng Thị	Hường	Nữ	04/09/1988	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	403	4
128	Nguyễn Thị Lan	Hương	Nữ	23/04/1996	VPTPL Thành phố Vinh	Nghệ An	404	4

129	Nguyễn Lê	Huy	Nam	22/10/1979	VPTPLSố 1	Hà Nội	405	4
130	Nguyễn Hà	Huy	Nam	04/09/1983	VPTPL Lạng Sơn	Lạng Sơn	406	4
131	Phạm Thị Minh	Huyền	Nữ	28/4/1985	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	407	4
132	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	09/06/1988	VPTPL Thăng Long - Hà Nội	Hà Nội	408	4
133	Lê Thị Thanh	Huyền	Nữ	23/07/1989	VPTPL Vạn Xuân	Hà Nội	409	4
134	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	04/04/1997	VPTPL Phúc Yên	Phú Thọ	410	4
135	Ngô Thị Linh	Huyền	Nữ	30/12/1997	VPTPL Quảng Ninh	Quảng Ninh	411	4
136	Phạm Khánh	Huyền	Nữ	29/09/1996	VPTPL Cẩm Phả	Quảng Ninh	412	4
137	Đặng Thị Thanh	Huyền	Nữ	10/10/1990	VPTPL Thành phố Vinh	Nghệ An	413	5
138	Dương Thị Thanh	Huyền	Nữ	11/08/1982	VPTPL Thái Nguyên	Thái Nguyên	414	5
139	Nguyễn Trọng	Huynh	Nam	22/4/1979	VPTPL Tuấn Dũng Huế	Huế	415	5
140	Lê Mai	Khanh	Nữ	20/01/1994	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	416	5
141	Nguyễn Thị Vân	Khanh	Nữ	11/10/1992	VPTPL Hai Bà Trưng	Hà Nội	417	5
142	Nguyễn Duy	Khanh	Nam	24/10/1985	VPTPL Vĩnh Phúc	Phú Thọ	418	5
143	Đỗ Ngọc	Khánh	Nam	25/10/1976	VPTPL Đông Hà Nội	Hà Nội	419	5
144	Nguyễn Đức Minh	Khánh	Nam	15/05/1993	VPTPL Trảng An	Hưng Yên	420	5
145	Trần Duy	Khánh	Nam	05/10/1991	VPTPL Minh Huy	Phú Thọ	421	5
146	Nguyễn Nam	Khánh	Nam	30/04/1995	VPTPL Hạ Long	Quảng Ninh	422	5
147	Phạm Ngọc	Khánh	Nữ	14/09/1999	VPTPL Từ Sơn	Bắc Ninh	423	5
148	Phan Thị Yến	Khoa	Nữ	30/08/1994	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	424	5
149	Nguyễn Ngọc	Khoa	Nam	23/01/1983	VPTPL Thạch Thất	Hà Nội	425	5
150	Phùng Đắc	Khoa	Nam	31/10/1979	VPTPL tỉnh Bắc Giang	Bắc Ninh	426	5
151	Vũ Tiến	Khoa	Nam	20/07/1978	VPTPL Miền Bắc	Điện Biên	427	5
152	Nguyễn Văn	Kiên	Nam	03/08/1995	VPTPL Quận Nam Từ Liêm	Hà Nội	428	5
153	Nguyễn Đình	Lam	Nam	07/07/1990	VPTPL Quận Nam Từ Liêm	Hà Nội	429	5
154	Nguyễn Lê	Lâm	Nam	17/02/1974	VPTPL Gia Bình	Bắc Ninh	430	5
155	Đào Hồng	Lê	Nữ	19/11/1995	VPTPL Phúc Yên	Phú Thọ	431	5
156	Lê Thị Nhật	Lê	Nữ	16/9/1999	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	432	5
157	Hoàng Thị	Lê	Nữ	25/9/1998	VPTPL Tuấn Dũng Huế	Huế	433	5
158	Nguyễn Thị	Lê	Nữ	07/10/1985	VPTPL tỉnh Bắc Giang	Bắc Ninh	434	5
159	Nguyễn Xuân	Liêm	Nam	11/05/1993	VPTPL Đông Hà Nội	Hà Nội	435	5
160	Trịnh Thị Thúy	Liên	Nữ	24/11/1964	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	436	5
161	Đào Thị	Liên	Nữ	01/07/1996	VPTPL Ngô Quyền	Hải Phòng	437	5
162	Nguyễn Thị Phương	Liên	Nữ	16/04/1996	VPTPL Sông Hồng	Hưng Yên	438	5

163	Phạm Thị	Liều	Nữ	01/12/1993	VPTPL Đông Dương	Hà Nội	439	5
164	Đỗ Thùy	Linh	Nữ	04/04/1996	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	440	5
165	Phạm Thùy	Linh	Nữ	31/01/2001	VPTPL Hà Thành	Hà Nội	441	5
166	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	05/11/1999	VPTPL Hải Phòng	Hải Phòng	442	5
167	Hoàng Thị Ngọc	Linh	Nữ	03/02/1996	VPTPL Việt Trì	Phú Thọ	443	5
168	Nguyễn Thị	Linh	Nữ	14/10/1998	VPTPL Nam Thái	Thái Nguyên	444	5
169	Phạm Thị Thanh	Loan	Nữ	18/11/1987	VPTPL Gia Khánh	Hà Nội	445	5
170	Ngô Quang	Lộc	Nam	05/01/1997	VPTPL Gia Khánh	Hà Nội	446	5
171	Trần Gia	Lộc	Nam	21/04/1999	VPTPL Đông Hà Nội	Hà Nội	447	6
172	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	01/01/1996	VPTPL Đại Việt	Hải Phòng	448	6
173	Nguyễn Thanh	Long	Nam	19/10/1968	VPTPL Tây Hồ	Hà Nội	449	6
174	Leo Văn	Long	Nam	10/05/2002	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	450	6
175	Lương Hoàng Ngọc	Long	Nam	02/03/1999	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	451	6
176	Nguyễn Thành	Long	Nam	23/3/2000	VPTPL An Phú	Hải Phòng	452	6
177	Ngô Ngọc Minh	Luân	Nam	04/08/1989	VPTPL Quảng Ninh	Quảng Ninh	453	6
178	Nguyễn Văn	Luận	Nam	01/01/1964	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	454	6
179	Phạm Tiến	Luật	Nam	31/05/1999	VPTPL Gia Bình	Bắc Ninh	455	6
180	Nguyễn Tiến	Lực	Nam	15/02/1974	VPTPL Trường Phúc	Thái Nguyên	456	6
181	Nguyễn Hữu	Lưu	Nam	02/02/1987	VPTPL Công Tâm	Hải Phòng	457	6
182	Triệu Thị Phương	Mai	Nữ	03/06/1998	VPTPL Bắc Từ Liêm	Hà Nội	458	6
183	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	08/11/1998	VPTPL Bắc Từ Liêm	Hà Nội	459	6
184	Nguyễn Đức	Mạnh	Nam	16/12/1992	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	460	6
185	Lê Văn	Mạnh	Nam	07/07/1996	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	461	6
186	Đặng Duy	Mạnh	Nam	13/05/1997	VPTPL Đông Dương	Hà Nội	462	6
187	Nguyễn Duy	Mạnh	Nam	16/03/1991	VPTPL Quảng Ninh	Quảng Ninh	463	6
188	Lê Văn	Mạnh	Nam	27/08/1988	VPTPL Cẩm Phả	Quảng Ninh	464	6
189	Lại Văn	Mậu	Nam	22/12/1988	VPTPL Bắc Từ Liêm	Hà Nội	465	6
190	Đoàn Thị	Mến	Nữ	29/09/1993	VPTPL Thành phố Vinh	Nghệ An	466	6
191	Hoàng Công	Minh	Nam	11/04/2000	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	467	6
192	Võ Bình	Minh	Nam	25/12/2000	VPTPL Quận Hà Đông	Hà Nội	468	6
193	Nghiêm Ngọc Hải	Minh	Nam	08/09/2001	VPTPL Số 1	Hà Nội	469	6
194	Phạm Công	Minh	Nam	27/10/1991	VPTPL Gia Khánh	Hà Nội	470	6
195	Hoàng Đình	Minh	Nam	05/05/1995	VPTPL Hoàng Huy	Phú Thọ	471	6
196	Phạm Nguyệt	Minh	Nữ	26/10/2000	VPTPL Hoàng Huy	Phú Thọ	472	6

197	Cao Thị	Minh	Nữ	06/12/1988	VPTPL Thành An	Nghệ An	473	6
198	Lưu Vũ Nhật	Minh	Nữ	28/10/2000	VPTPL Thái Nguyên	Thái Nguyên	474	6
199	Nguyễn Hồng	Mừng	Nam	01/11/1992	VPTPL thị xã Nghi Sơn	Thanh Hóa	475	6
200	Phạm Hồng	Nam	Nam	02/03/1991	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	476	6
201	Phạm Hoài	Nam	Nam	07/05/1990	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	477	6
202	Đoàn Tiến	Nam	Nam	04/08/1976	VPTPLSố 1 Việt Nam	Hà Nội	478	6
203	Ngô Nguyễn Yến	Nga	Nữ	11/01/1999	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	479	6
204	Đỗ Thu	Nga	Nữ	13/05/1980	VPTPL Đông Hà Nội	Hà Nội	480	6
205	Nguyễn Đức	Nghĩa	Nam	19/0/1997	VPTPL Hai Bà Trưng	Hà Nội	481	7
206	Vũ Thành	Nghĩa	Nam	02/10/1983	VPTPL Quận Nam Từ Liêm	Hà Nội	482	7
207	Trần Thị	Ngoan	Nữ	30/11/1982	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	483	7
208	Đỗ Thị	Ngọc	Nữ	03/07/1989	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	484	7
209	Phạm Thị Hồng	Ngọc	Nữ	30/08/1997	VPTPLSố 1	Hà Nội	485	7
210	Đặng Thị	Ngọc	Nữ	05/08/1998	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	486	7
211	Đào Văn	Nguyên	Nam	26/03/1981	VPTPL Hoài Đức	Hà Nội	487	7
212	Nguyễn Mạnh	Nguyên	Nam	02/07/1996	VPTPL tỉnh Bắc Giang	Bắc Ninh	488	7
213	Trần Thị Minh	Nguyệt	Nữ	01/04/1988	VPTPL Quảng Ninh	Quảng Ninh	489	7
214	Trần Thị	Nguyệt	Nữ	14/11/1992	VPTPL Hoàng Anh	Bắc Ninh	490	7
215	Nguyễn Thị	Nhã	Nữ	24/07/1989	VPTPL Hoàng Anh	Bắc Ninh	491	7
216	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	Nữ	10/03/1984	VPTPL Trần Gia	Phú Thọ	492	7
217	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	Nữ	06/05/1980	VPTPL Uông Bí	Quảng Ninh	493	7
218	Vũ Thị Lan	Nhi	Nữ	30/01/1997	VPTPL Sao Đỏ	Hải Phòng	494	7
219	Trần Thị	Nhị	Nữ	25/09/1992	VPTPL Vinh Phúc	Phú Thọ	495	7
220	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	28/09/1997	VPTPL Gia Bình	Bắc Ninh	496	7
221	Nguyễn Thị	Nụ	Nữ	16/04/1990	VPTPL Trảng An	Hưng Yên	497	7
222	Phạm Văn	Phê	Nam	23/10/1963	VPTPL Tín Nghĩa	Hà Nội	498	7
223	Đinh Hồng	Phong	Nam	03/10/1990	VPTPL Phúc Thọ	Hà Nội	499	7
224	Nguyễn Ngọc	Phong	Nam	09/07/1976	VPTPL tỉnh Bắc Giang	Bắc Ninh	500	7
225	Nguyễn Thanh	Phúc	Nam	14/10/1980	VPTPL Thăng Long - Hà Nội	Hà Nội	501	7
226	Nguyễn Xuân	Phúc	Nam	04/03/1981	VPTPL An Biên	Hải Phòng	502	7
227	Đỗ Văn	Phúc	Nam	05/07/1997	VPTPL Mỹ Hào	Hưng Yên	503	7
228	Nguyễn Văn	Phương	Nam	25/08/1999	VPTPL Hà Nội	Hà Nội	504	7
229	Nguyễn Thị Xuân	Phương	Nữ	23/12/1992	VPTPL Gia Khánh	Hà Nội	505	7
230	Nguyễn Văn	Phương	Nam	20/8/1976	VPTPL Bạch Đằng	Hải Phòng	506	7

231	Phạm Thị	Phương	Nữ	25/07/1991	VPTPL Thăng Long	Hưng Yên	507	7
232	Tạ Thị	Phương	Nữ	04/07/1989	VPTPL Quảng Yên	Quảng Ninh	508	7
233	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	16/02/1986	VPTPL Quận 8	Hồ Chí Minh	509	7
234	Nguyễn Thị	Phượng	Nữ	21/4/1984	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	510	7
235	Nguyễn Xuân	Phượng	Nam	04/12/1990	VPTPL Hoàng Anh	Bắc Ninh	511	7
236	Nguyễn Công	Quân	Nam	09/04/1989	VPTPL Đông Hà Nội	Hà Nội	512	7
237	Phạm Lê	Quân	Nam	22/08/1980	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	513	7
238	Nguyễn Hồng	Quân	Nam	13/11/1995	VPTPL tỉnh Bắc Giang	Bắc Ninh	514	7
239	Hoàng Thị	Quế	Nữ	18/11/1984	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	515	8
240	Nguyễn Hữu	Quý	Nam	05/05/1994	VPTPL Đông Đô	Hà Nội	516	8
241	Nguyễn Thanh	Quý	Nữ	27/11/1988	VPTPL Ngô Xuân Trung	Bắc Ninh	517	8
242	Phan Thị	Quyên	Nữ	22/02/1994	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	518	8
243	Nguyễn Văn	Quyết	Nam	21/01/1989	VPTPL Kinh Bắc	Bắc Ninh	519	8
244	Đàm Anh	Quyết	Nam	09/10/1989	VPTPL thị xã Nghi Sơn	Thanh Hóa	520	8
245	Dương Thúy	Quỳnh	Nữ	08/07/1994	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	521	8
246	Đào Phương	Quỳnh	Nữ	15/02/1994	VPTPL Sao Đỏ	Hải Phòng	522	8
247	Lý Thị Thảo	Quỳnh	Nữ	30/09/1989	VPTPL Hạ Long	Quảng Ninh	523	8
248	Lữ Thị Như	Quỳnh	Nữ	30/08/1990	VPTPL Thành An	Nghệ An	524	8
249	Nguyễn Thy	San	Nam	28/11/1999	VPTPL Gia Bình	Bắc Ninh	525	8
250	Lê Tuấn	Sang	Nam	14/06/1977	VPTPL Toàn Cầu	Hưng Yên	526	8
251	Đặng Văn	Son	Nam	26/03/1970	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	527	8
252	Nguyễn Văn	Son	Nam	06/02/1991	VPTPL Quảng Yên	Quảng Ninh	528	8
253	Trần Ngọc	Son	Nam	18/10/1992	VPTPL Kinh Bắc	Bắc Ninh	529	8
254	Nguyễn Văn	Son	Nam	12/08/1966	VPTPL Nam Thái	Thái Nguyên	530	8
255	Nguyễn Văn	Sỹ	Nam	21/05/1991	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	531	8
256	Đỗ Xuân	Sỹ	Nam	06/05/1984	VPTPL Hoàng Huy	Phú Thọ	532	8
257	Phạm Đức	Tài	Nam	13/08/1995	VPTPL Toàn Cầu	Hưng Yên	533	8
258	Nguyễn Ngọc	Tân	Nam	13/07/1994	VPTPL Trảng An	Hưng Yên	534	8
259	Phạm Hồng	Thái	Nữ	28/02/1984	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	535	8
260	Nguyễn Thị	Thậm	Nữ	09/02/1967	VPTPL Hạ Long	Quảng Ninh	536	8
261	Phương Hồng	Thắng	Nam	16/8/1997	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	537	8
262	Nguyễn Mạnh	Thắng	Nam	19/10/1973	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	538	8
263	Vũ Đức	Thắng	Nam	15/11/1985	VPTPL Mỹ Hào	Hưng Yên	539	8
264	Nguyễn Mạnh	Thắng	Nam	23/10/1976	VPTPL Quốc Gia	Hưng Yên	540	8

265	Nguyễn Việt	Thắng	Nam	30/04/1975	VPTPL Kim Tiến Thái Hòa	Nghệ An	541	8
266	Phan Thị	Thanh	Nữ	23/9/1980	VPTPL Quận Nam Từ Liêm	Hà Nội	542	8
267	Hoàng Duy	Thanh	Nam	14/02/1997	VPTPL Thạch Thất	Hà Nội	543	8
268	Vũ Thị Tuyết	Thanh	Nữ	10/02/1977	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	544	8
269	Trần Văn	Thành	Nam	03/12/1985	VPTPL Quang Trung	Hà Nội	545	8
270	Nguyễn Quốc	Thành	Nam	06/02/1963	VPTPL Hai Bà Trưng	Hà Nội	546	8
271	Phùng Xuân	Thành	Nam	05/08/1989	VPTPL Minh Huy	Phú Thọ	547	8
272	Nguyễn Quang	Thành	Nam	12/02/1986	VPTPL Ưông Bí	Quảng Ninh	548	8
273	Chu Đức	Thành	Nam	26/01/1999	VPTPL Từ Sơn	Bắc Ninh	549	8
274	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	04/06/1999	VPTPL Thăng Long - Hà Nội	Hà Nội	550	9
275	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/06/1999	VPTPL Việt Trung	Quảng Ninh	551	9
276	Nghiêm Việt	Thế	Nam	09/06/1975	VPTPL Thạch Thất	Hà Nội	552	9
277	Bùi Văn	Thế	Nam	18/12/1973	VPTPL Quảng Yên	Quảng Ninh	553	9
278	Phạm Thị	Thêm	Nữ	07/08/1988	VPTPL Đông Hà Nội	Hà Nội	554	9
279	Mai Văn	Thìn	Nam	20/07/1987	VPTPL Quang Trung	Hà Nội	555	9
280	Nguyễn Thị	Thọ	Nữ	31/01/2001	VPTPL Hoàng Anh	Bắc Ninh	556	9
281	Vũ Thị	Thoa	Nữ	09/09/1988	VPTPL Phúc Thọ	Hà Nội	557	9
282	Vũ Thị	Thoa	Nữ	22/08/1991	VPTPL Đông Dương	Hà Nội	558	9
283	Vũ Đại	Thông	Nam	15/01/1994	VPTPL Thủ Đô	Hà Nội	559	9
284	Phạm Thị	Thu	Nữ	09/06/1993	VPTPL Toàn Quốc	Hà Nội	560	9
285	Nguyễn Thị	Thu	Nữ	12/05/1988	VPTPL Đông Anh	Hà Nội	561	9
286	Hoàng Lệ	Thu	Nữ	08/10/1995	VPTPL Quang Trung	Hà Nội	562	9
287	Lê Hòa	Thu	Nữ	10/03/1982	VPTPL Phúc Yên	Phú Thọ	563	9
288	Phạm Thị	Thu	Nữ	02/02/1994	VPTPL Phúc Yên	Phú Thọ	564	9
289	Phạm Ngọc	Thương	Nam	19/09/1985	VPTPL Hạ Long	Quảng Ninh	565	9
290	Phạm Thị	Thủy	Nữ	11/02/2000	VPTPL Thăng Long - Hà Nội	Hà Nội	566	9
291	Vũ Thị	Thúy	Nữ	03/06/1989	VPTPL Sao Đỏ	Hải Phòng	567	9
292	Lê Thị	Thúy	Nữ	29/02/1996	VPTPL thành phố Thanh Hóa	Thanh Hóa	568	9
293	Lưu Thị	Thủy	Nữ	14/06/1990	VPTPL thị xã Bim Sơn	Thanh Hóa	569	9
294	Vũ Mạnh	Tiến	Nam	17/09/1970	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	570	9
295	Chu Văn	Tính	Nam	20/11/1996	VPTPL Miền Bắc	Điện Biên	571	9
296	Nguyễn Thúy	Trà	Nữ	15/10/1998	VPTPL Hà Thành	Hà Nội	572	9
297	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	19/7/1994	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	573	9
298	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	04/07/1996	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	574	9

299	Ninh Thị	Trang	Nữ	20/09/1989	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	575	9
300	Nguyễn Thị Thu	Trang	Nữ	31/10/1988	VPTPL Vinh Phúc	Phú Thọ	576	9
301	Nguyễn Thuý	Trang	Nữ	18/10/1982	VPTPL Quảng Ninh	Quảng Ninh	577	9
302	Giáp Thị	Trang	Nữ	09/09/1995	VPTPL Minh Tuệ	Bắc Ninh	578	9
303	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	03/02/1996	VPTPL Minh Tuệ	Bắc Ninh	579	9
304	Vũ Thị Huyền	Trang	Nữ	02/01/1994	VPTPL Sông Hồng	Hung Yên	580	9
305	Nguyễn Cao	Trí	Nam	24/10/1991	VPTPL Trần Gia	Phú Thọ	581	9
306	Trần Thị	Triều	Nữ	08/01/1989	VPTPL Sao Đỏ	Hải Phòng	582	9
307	Phạm Thành	Trung	Nam	21/09/1984	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	583	9
308	Đình Quang	Trung	Nam	17/09/1990	VPTPL Số 1	Hà Nội	584	9
309	Ngô Xuân	Trung	Nam	27/03/1994	VPTPL Ngô Xuân Trung	Bắc Ninh	585	10
310	Trịnh Trọng	Trương	Nam	18/06/1985	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	586	10
311	Đào Thị Thủy	Tú	Nữ	31/12/1990	VPTPL Vinh Phúc	Phú Thọ	587	10
312	Vũ Anh	Tú	Nam	10/11/1991	VPTPL Uông Bí	Quảng Ninh	588	10
313	Đoàn Văn	Tư	Nam	20/9/1982	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	589	10
314	Ngô Đức	Tú	Nam	12/07/1994	VPTPL Thành phố Vinh	Nghệ An	590	10
315	Vũ Văn	Tuấn	Nam	16/03/1989	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	591	10
316	Lê Anh	Tuấn	Nam	26/03/1977	VPTPL Hoàn Kiếm	Hà Nội	592	10
317	Nguyễn Duy	Tuấn	Nam	03/07/1980	VPTPL Sao Đỏ	Hải Phòng	593	10
318	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nam	11/09/1986	VPTPL Công Tâm	Hải Phòng	594	10
319	Trần Anh	Tuấn	Nam	08/04/1995	VPTPL An Biên	Hải Phòng	595	10
320	Lê Đình	Tuấn	Nam	02/07/1996	VPTPL Tràng An	Hung Yên	596	10
321	Đặng Ngọc	Tuấn	Nam	26/12/1971	VPTPL Sông Hồng	Hung Yên	597	10
322	Lê Anh	Tuấn	Nam	22/11/1986	VPTPL thị xã Bim Sơn	Thanh Hóa	598	10
323	Nguyễn Mạnh	Tùng	Nam	13/9/1984	VPTPL Thạch Thất	Hà Nội	599	10
324	Đào Thị Kim	Tuyền	Nữ	27/10/1965	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	600	10
325	Trần Anh	Tuyền	Nam	28/07/1975	VPTPL Số 1 Hà Nội	Hà Nội	601	10
326	Đào Thanh	Tuyền	Nữ	10/07/1994	VPTPL Vinh Phúc	Phú Thọ	602	10
327	Hoàng Danh	Tuyền	Nam	17/07/1977	VPTPL Trường Phúc	Thái Nguyên	603	10
328	Giang Thị	Tuyết	Nữ	21/9/1991	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	604	10
329	Đỗ Thị Thanh	Tuyết	Nữ	21/01/1993	VPTPL Gia Khánh	Hà Nội	605	10
330	Nguyễn Thị	Tuyết	Nữ	16/01/1991	VPTPL Phúc Yên	Phú Thọ	606	10
331	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	01/01/1982	VPTPL thị xã Nghi Sơn	Thanh Hóa	607	10
332	Nguyễn Tố	Uyên	Nữ	21/06/1990	VPTPL Quảng Ninh	Quảng Ninh	608	10

333	Đồng Thị Khánh	Vân	Nữ	06/12/1981	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	609	10
334	Phạm Thị Bích	Vân	Nữ	04/11/1984	VPTPL Hoài Đức	Hà Nội	610	10
335	Dương Thị Hồng	Vân	Nữ	21/03/1992	VPTPL Hạ Long	Quảng Ninh	611	10
336	Nguyễn Văn	Vạn	Nam	03/12/1964	VPTPL Hai Bà Trưng	Hà Nội	612	10
337	Cao Văn	Vi	Nam	05/09/1990	VPTPL Phúc Thọ	Hà Nội	613	10
338	Nguyễn Khánh	Việt	Nam	01/09/1985	VPTPL Tây Đô	Phú Thọ	614	10
339	Nguyễn Văn	Vũ	Nam	24/02/1998	VPTPL Gia Khánh	Hà Nội	615	10
340	Hoàng Trung	Vũ	Nam	10/10/1991	VPTPL thị xã Sầm Sơn	Thanh Hóa	616	10
341	Nguyễn Tiến	Vương	Nam	23/01/1983	VPTPL Phúc Yên	Phú Thọ	617	10
342	Lại Thị Hải	Yến	Nữ	13/12/1992	VPTPL Ba Đình	Hà Nội	618	10
343	Đỗ Thị	Yến	Nữ	12/01/1995	VPTPL An Biên	Hải Phòng	619	10